

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:64/2022/HS - ST
Ngày 11-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy May

Bà Ngô Thị Yêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Kiểm sát viên

Ngày 11/5/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Lý Văn S**, sinh năm 1988 tại Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Sau C (đã chết) và bà Chìu Tài M; Vợ: Lý Thị T – Có 01 sinh năm 2011; Nhân thân: Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 15/01/2020, Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; Tiền án: 02 tiền án: Ngày 27/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 04/12/2017 chấp hành xong hình phạt. (Đã được xóa án tích); Ngày 18/12/2018, Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tuyên phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/6/2019 chấp hành xong hình phạt. (Đã được xóa án tích); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Họ và tên: Vũ Xuân T**, sinh năm 2000 tại huyện V, Yên Bái; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp:

Không; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình D và bà Nguyễn Thị T; Vợ: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, thời gian thử thách 05 năm; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Xí nghiệp quản lý cầu T; Trụ sở: Khu Ga Kim Nỗ, xã K, huyện Đ, Hà Nội do ông Hoàng Văn T1 là giám đốc đại diện. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1964 – Đội trưởng đội bảo vệ - Xí nghiệp quản lý cầu T. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2022, Công an phường N, quận B phối hợp Đội bảo vệ Xí nghiệp cầu T tuần tra, kiểm soát tại tầng 1 cầu Thăng Long thuộc địa bàn xã Xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện Lý Văn S (SN: 1988; HKTT: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh) đang ôm 02 thùng sắt đi bộ trên khu vực đường sắt. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trong thùng sắt có nhiều bu lông, đinh vít. Đấu tranh tại chỗ, đối tượng S khai nhận số bu lông, đinh vít trên là do S cùng đồng bọn trộm cắp trên đường sắt tầng 1 cầu Thăng Long ngày 07/01/2022 mà có được. S đang vận chuyển số bu lông, đinh vít trên đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Căn cứ lời khai của đối tượng S, Công an phường N tiến hành mời Lò Văn N (SN: 10/8/2005; HKTT: thôn Nậm Hoi, xã Nậm Cuối, huyện Xín Hồ, tỉnh Lai Châu) và Vũ Xuân T (SN: 11/5/2000; HKTT: thôn Khe Mơ, xã Đại Lịch, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái) đang ngồi đợi S ở quán nước trên đường Tân Xuân về trụ sở làm việc. Cùng ngày, Công an Phường N chuyển hồ sơ cùng các đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ (Cơ quan điều tra). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ nội dung vụ việc như sau:

Ngày 05/01/2022, Lò Văn N và Vũ Xuân T cùng làm thợ dọn dẹp công trường ở khu vực T, huyện G, Hà Nội nên quen biết nhau. Do công việc vất vả, T rủ N đi tìm công việc khác làm. Khoảng 14h00' ngày 07/01/2022, T và N bắt xe đến bến xe Mỹ Đình thuộc Quận B, thành phố Hà Nội gặp Lý Văn S đang lang thang nhặt ve chai. S rủ N và T cùng đi nhặt ve chai cùng, N và T đồng ý. Các bị cáo đi bộ lang thang nhặt ve chai đến đầu tầng một cầu Thăng Long nhưng không nhặt được gì có giá trị. Lý Văn S rủ N và T đi lên đường ray tàu hỏa trong tầng một của cầu Thăng Long xoáy trộm các bu lông, ốc vít của đường ray tàu hỏa rồi bán lấy tiền tiêu xài. N và T đồng ý rồi cùng nhau đi trên phân làn đường xe mô tô tầng một, trèo qua lan can vào đường ray giữa, dùng tay xoáy các bu lông, ốc vít trên đường ray tàu hỏa. S, T và N xoáy một lúc thấy được nhiều thì không xoáy nữa. Vũ Xuân T nhặt 02 thùng bằng kim loại cạnh đó rồi đưa cho N, cầm các bu lông ốc vít tháo được cho vào thùng. N thấy 02 tủ kim loại hình hộp ở ven đường ray không khóa

cửa, mở ra lấy 01 miếng đệm ray hình chữ nhật và một số long đen, bu lông, ốc vít để vào thùng. S xách 02 thùng bu lông ốc vít vừa trộm cắp được cùng N và T cất giấu cạnh đường ray để đợi đến sáng đem đi bán. Sau đó cả ba đi bộ về Công viên Hòa Bình ngủ. Khoảng 5h00' ngày 08/01/2022, S cầm một bao tải dưa màu xanh (nhặt được ven đường) cùng T và N đi bộ đến tầng một đầu cầu Thăng Long. S đi bộ đến vị trí cất giấu, cho hộp để bu lông, ốc vít vào trong bao tải, T và N đợi ở phía đầu cầu. Khi S đi đến vị trí cất giấu để lấy tài sản thì bị tổ công tác phát hiện.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ:

Của Lý Văn S: 01 bản đệm sắt ray “P50” kích thước: 30x17cm; 17 chiếc đinh Crămping dài 17cm; 36 chiếc đinh Tiarêpong dài 12cm; 12 Bu lông móc cầu L370mm bao gồm cả đai ốc và long; 16 Đai ốc bu lông móc, đường kính 3cm; 13 long đen; 01 thùng sắt hình hộp kích thước 20x20x35cm; 01 thùng sắt hình trụ cao khoảng 25cm; 01 bao tải màu xanh

Ngày 20/01/2022, Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: - 01 (một) bản đệm sắt ray “P50” kích thước: 30x17cm trị giá: 180.000 đồng; - 17 (mười bảy) chiếc đinh Crămping dài 17cm trị giá: 205.700 đồng; - 36 (ba mươi sáu) chiếc đinh Tiarêpong dài 12cm trị giá: 1.162.800 đồng; - 12 (mười hai) Bu lông móc cầu L370mm bao gồm cả đai ốc và long trị giá: 1.380.000 đồng; - 16 Đai ốc bu lông móc, đường kính 3cm; 13 long đen: Không còn giá trị ; - Tiền công lắp đặt 2.106.000 đồng; Tổng giá trị tài sản: 5.034.500 đồng (Năm triệu không trăm ba mươi tư nghìn năm trăm đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn S, Vũ Xuân T, Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ.

Giai đoạn truy tố, Kiểm sát viên đã triệu tập 03 lần đối với Lò Văn N, tuy nhiên N không chấp hành giấy triệu tập. Kiểm sát viên đã tiến hành xác minh tại địa phương nơi Lò Văn N cư trú, gia đình và chính quyền địa phương xác định Lò Văn N hiện không có mặt tại nơi cư trú. Viện kiểm sát quyết định tách phần tài liệu liên quan đến Lò Văn N để xử lý sau. Hết thời hạn truy tố, Viện kiểm sát sẽ ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ đối với Lò Văn N và đề nghị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với N.

Đối với 01 bản đệm sắt ray “P50” kích thước: 30x17cm; 17 chiếc đinh Crămping dài 17cm; 36 chiếc đinh Tiarêpong dài 12cm; 12 Bu lông móc cầu L370mm bao gồm cả đai ốc và long; 16 Đai ốc bu lông móc, đường kính 3cm; 13 long đen là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái - Xí nghiệp quản lý cầu T. Ngày 27/01/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Văn T (SN: 1964; HKTT: Tập thể xây dựng quản lý Cầu, phường N, quận B, thành phố Hà Nội – đại diện theo ủy quyền của công ty). Sau khi nhận lại tài sản, ông T không yêu cầu bồi thường dân sự, đề nghị xử lý các theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thùng sắt hình hộp kích thước 20x20x35cm và 01 thùng sắt hình trụ cao khoảng 25cm T nhặt ở khu vực cạnh đường ray tàu hỏa, là các thùng đựng dầu bảo dưỡng đường ray sau khi sử dụng hết dầu công nhân vứt bỏ, tài sản không còn giá trị sử dụng; 01 bao tải dứa màu xanh tạm giữ của S là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền

Tại bản cáo trạng số 64/CT -VKSDA ngày 20/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố Lý Văn S và đồng phạm về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lý Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 60 và Điều 55, 56; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vũ Xuân T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 51 đến 54 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng sắt hình hộp kích thước 20x20x35cm và 01 thùng sắt hình trụ cao khoảng 25cm T nhặt ở khu vực cạnh đường ray tàu hỏa, là các thùng đựng dầu bảo dưỡng đường ray sau khi sử dụng hết dầu công nhân vứt bỏ, tài sản không còn giá trị sử dụng; 01 bao tải dứa màu xanh tạm giữ của S

* Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo Vũ Xuân T và Lý Văn S tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 07/01/2022, các Lý Văn S, Vũ Xuân T và Lò Văn N có hành vi Trộm cắp 01 bản đệm sắt ray “P50” kích thước: 30x17cm; 17 chiếc đinh Crămpông dài 17cm; 36 chiếc đinh Tiarêpong dài 12cm; 12 Bu lông móc cầu L370mm bao gồm cả đai ốc và long; 16 Đai ốc bu lông móc, đường kính 3cm; 13 long đen (không còn giá trị sử dụng) của công ty Cổ phần đường sắt Hà Thái - Xí nghiệp quản lý cầu T tại tầng 1 Cầu Thăng Long, thuộc xã Xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Tổng giá trị tài sản các trộm cắp là 5.034.500 đồng

Hành vi của Vũ Xuân T và Lý Văn S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án có đồng phạm nhưng không có tổ chức. Trong vụ án các bị cáo cùng thực hiện hành vi. Do đó, vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Tại Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, thời gian thử thách 05 năm. Như vậy, bị cáo T phạm tội trong thời gian thử thách. Vì vậy hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020 chuyển thành án giam và được tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Lò Văn N: Tại giai đoạn truy tố, viện kiểm sát đã triệu tập đối với Lò Văn N, N không chấp hành giấy triệu tập. Tiến hành xác minh tại địa phương nơi Lò Văn N cư trú, gia đình và chính quyền địa phương xác định Lò Văn N hiện không có mặt tại nơi cư trú. Viện kiểm sát quyết định tách phần tài liệu liên quan đến Lò Văn N để xử lý sau do hết thời hạn truy tố, Viện kiểm sát đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ đối với Lò Văn N và đề nghị Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với N đến khi nào bắt được sẽ xét xử sau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt bị cáo T 36 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, thời gian thử thách 05 năm. Do đó hành vi của bị cáo T là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông Anh. Các Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của các bị cáo thể hiện các bị cáo là người đã thành niên do thiếu tiền tiêu sai cá nhân không chịu lao động nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng sắt hình hộp kích thước 20x20x35cm và 01 thùng sắt hình trụ cao khoảng 25cm, 01 bao tải dừa màu xanh là vật chứng của vụ án.

[9] Về án phí: Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn S, Vũ Xuân T** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo S.

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 5 Điều 65, Điều 55, 56 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

- Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

1.1. Lý Văn S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 28/01/2022

1.2. Vũ Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 306/2020/HSPT ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 51 (năm mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 28/01/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về phần dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng sắt hình hộp kích thước 20x20x35cm và 01 thùng sắt hình trụ cao khoảng 25cm, 01 bao tải dứa màu xanh (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2022 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*)

5. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Án xử công khai sơ thẩm; Các Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

Thịnh Quang Thắng